

Số: 234/QĐ-UBND

Cát Tiên, ngày 21 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành
Công trình: Xây dựng nhà sinh hoạt cộng đồng TDP 1, thị trấn Phước Cát**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT TIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch tại Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản số 107/BC-TCKH ngày 18/3/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành:

Tên công trình: Xây dựng nhà sinh hoạt cộng đồng TDP 1, thị trấn Phước Cát.

Chủ đầu tư: UBND thị trấn Phước Cát.

Địa điểm xây dựng: Thị trấn Phước Cát – huyện Cát Tiên.

Thời gian khởi công: 5/2021. Thời gian hoàn thành: 10/2022.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư dự án được duyệt hoặc điều chỉnh	Giá trị quyết toán
	Tổng số:	1.500.000.000	1.473.099.455
1	Xây dựng:	1.301.926.403	1.283.685.606
2	Quản lý dự án:	38.953.213	38.297.435
3	Tư vấn:	140.816.396	137.094.381
4	Chi khác:	14.022.033	14.022.033
5	Dự phòng:	4.281.955	0

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

S TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư được duyệt	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyet	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn lại được giải ngân so với giá trị quyết toán được duyet	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được duyệt
	Tổng số	1.500.000.000	1.473.099.455	1.488.686.174	-15.586.719	15.586.719
1	Vốn NSNN	1.500.000.000	1.473.099.455	1.488.686.174	-15.586.719	15.586.719

3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
	Tổng số	1.473.099.455	0	0	0
1	Tài sản dài hạn	1.473.099.455	0	0	0
2	Tài sản ngắn hạn	0	0	0	0

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không có.

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không có.

5. Vật tư thiết bị còn tồn đọng: Không có.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nguồn	Số tiền	Ghi chú
	Tổng số	1.473.099.455	
1	Nguồn vốn ngân sách Nhà nước	1.473.099.455	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 18 tháng 3 năm 2024:

a. Nợ phải thu (Chủ đầu tư thu từ NSNN để thanh toán các khoản công nợ theo quy định sau khi quyết toán được phê duyệt): 15.586.719 đồng.

b. Nợ phải trả (NSNN cấp bổ sung để chủ đầu tư thanh toán các khoản công nợ theo quy định sau khi quyết toán được phê duyệt): 15.586.719 đồng.

(Có phụ lục số 01 kèm theo)

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn	Tài sản ngắn hạn
1	UBND thị trấn Phước Cát	1.473.099.455	0

3. Trách nhiệm của các đơn vị có liên quan:

- Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch hướng dẫn chủ đầu tư, đơn vị sử dụng tài sản thực hiện hạch toán tăng, giảm vốn, TSCĐ theo chế độ hiện hành của nhà nước.

- Các đơn vị có liên quan thực hiện lưu trữ hồ sơ quyết toán theo đúng quy định của pháp luật về lưu trữ chứng từ kế toán.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Không.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Phòng Tài chính - Kế hoạch, Kho bạc Nhà nước Cát Tiên, UBND thị trấn Phước Cát và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Như Điều 4 (thực hiện);
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT, TCKH.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Cao Trí

PHỤ LỤC SỐ: 01/PL

(Kèm theo Quyết định số: 234/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2024
của UBND huyện Cát Tiên)



Đơn vị tính: đồng

Tên chủ nợ hoặc khách nợ	Ngày phát sinh nợ	Nội dung nợ	Thành tiền	Ghi chú
1. Nợ phải thu:				
- Ngân sách nhà nước (Chủ đầu tư thu từ NSNN để thanh toán các khoản công nợ theo quy định sau khi quyết toán được phê duyệt)		- Chi phí xây dựng:	14.208.926	
		- Chi phí quản lý dự án:	655.778	
		- Chi phí giám sát:	722.015	
Cộng nợ phải thu			15.586.719	
2. Nợ phải trả:				
- Đơn vị thụ hưởng (NSNN cấp bổ sung để chủ đầu tư thanh toán các khoản công nợ theo quy định sau khi quyết toán được phê duyệt)		- Chi phí xây dựng:	14.208.926	
		- Chi phí quản lý dự án:	655.778	
		- Chi phí giám sát:	722.015	
Cộng nợ phải trả			15.586.719	